

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/DS-PT

Ngày: 06/01/2023

V/v “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường  
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Quyên

Bà Đinh Thị Kiều Lương

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Lê Huy Hoàng – Thư ký Tòa  
án nhân dân tỉnh Đồng Nai,

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên  
tòa:* Ông Phùng Đức Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét  
xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 123/2022/TLPT-DS ngày  
09/11/2022 về việc: “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị  
xâm phạm*”

Do bản án dân sự sơ thẩm số 76/2022/DS-ST ngày 11/8/2022 của Tòa  
án nhân dân TP. Biên Hòa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 174/2022/QĐ-PT  
ngày 15 tháng 11 năm 2022 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa phúc thẩm  
số 371/2022/QĐPT-DS ngày 06/12/2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Phạm Xuân C, sinh năm 1958

Thường trú: khu phố 4, Cư xá H, phường P, thành phố Biên Hòa,  
Đồng Nai. Tạm trú: Tổ 12, khu phố 5A, phường D, thành phố Biên Hòa, tỉnh  
Đồng Nai (có mặt)

Đại diện theo ủy quyền của ông C: ông Trần Hữu L, sinh năm 1962,  
địa chỉ cư trú: kp 5, phường H, TP. Biên Hòa, Đồng Nai (có mặt).

*Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông C:* Luật sư Phan Mạnh  
H, sinh năm: 1956 – Thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Trung tâm  
trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai (có mặt).

**- Bị đơn:** Ông Phạm Ngọc H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 12, khu phố 5A, phường D, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lưu Thế M, sinh năm 1963. Địa chỉ: khu phố 1, phường N, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Phạm Thị T, sinh năm 1960, địa chỉ: Tổ 12, khu phố 5A, phường D, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện; bản tự khai; biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Biên bản hòa giải và tại phiên tòa - nguyên đơn ông Phạm Xuân C và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của ông C trình bày:

Ông C là chủ sử dụng quyền sử dụng đất tại tổ 12, khu phố 5A, phường D, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, giáp ranh với đất của ông Phạm Ngọc H. Hai bên có mâu thuẫn trước đó do tranh chấp đất giáp ranh. Khoảng 09 giờ ngày 06/6/2019, ông C thuê thợ đến xây dựng làm đường mương thoát nước trên phần đất giáp ranh. Ông H thấy và yêu cầu ông C ngưng xây dựng và hai bên xảy ra tranh cãi. Sau một hồi không thống nhất được ý kiến thì ông C bị ông H đâm vào thái dương, vì ông C bị thương tạt phải ngồi xe lăn nên không chống cự được và bị ngã từ xe lăn xuống đất phải nhập viện điều trị ngay lập tức.

Thời gian điều trị tại Bệnh viện Quân y 175 và Bệnh viện Quân y 7B là 06 tháng với chẩn đoán: Chấn thương sọ não do đả thương và nhũn não trái. Chi phí hai lần điều trị tại Bệnh viện Quân y 175 là 21.175.791 đồng theo tóm tắt hồ sơ bệnh án kèm theo giấy chứng nhận thương tích, chi phí các lần khám chữa bệnh tại Bệnh viện 7B là 11.096.227 đồng đính kèm hồ sơ bệnh án. Sau khi điều trị tại bệnh viện nhưng ông C không thể phục hồi lại bình thường, sức khỏe suy yếu, hàng ngày vẫn đau đớn, nhức nhối liên tục do di chứng bị đánh ngã từ xe lăn xuống.

Ngoài ra, trong suốt quá trình điều trị, ông C và vợ là bà T bị mất nguồn thu nhập, thu nhập của ông C là 500.000đồng/ngày, thu nhập của bà T là 300.000đồng/ngày, tiền sửa chữa xe lăn là 7.000.000 đồng.

Do ông H có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của ông C nên ông C yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa giải quyết buộc ông Phạm Ngọc H phải bồi thường cho ông C số tiền gồm:

- Tổng chi phí khám chữa bệnh, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 50.000.000 đồng;

- Thu nhập của ông C (500.000đồng/ngày) và bà T (300.000đồng/ngày) bị mất trong 06 tháng (180 ngày) là 144.000.000 đồng;

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 80.000.000 đồng;

Tổng cộng là 274.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi bốn triệu đồng).

Ngoài ra, ông C không có yêu cầu gì thêm và không còn tài liệu chứng cứ nào để bổ sung.

**- Theo bản tự khai; biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Biên bản hòa giải và tại phiên tòa – người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Lưu Thế M trình bày:**

Vào tháng 2/2019, ông C có tiến hành xây dựng nhà ở thửa đất giáp nhà ông H. Trong quá trình xây dựng ông C đã xây lấn chiếm qua phần diện tích đất của ông H. Sau đó, ông H đã làm đơn gửi Ủy ban nhân dân phường D yêu cầu hòa giải, trong quá trình hòa giải tại phường ông C đã xin lỗi và hứa không xây dựng lấn sang đất của ông H nữa. Nhưng sau đó, ông C vẫn có hành vi xây dựng lấn chiếm sang đất nhà ông H, ông H đã báo Ủy ban nhân dân phường D và Ủy ban nhân dân phường D đã yêu cầu ông C ngưng việc xây dựng trái phép.

Đến tháng 6/2019, ông C tiếp tục việc xây dựng trái phép dù ông H đã nhiều lần nhắc nhở yêu cầu ông C dừng lại. Trong lúc lời qua tiếng lại, ông C đã dùng cây nạng gỗ đánh liên tiếp vào vùng mặt và tay của ông H. Do quá bức xúc với hành vi côn đồ và thái độ sai trái của ông C và để phòng vệ chính đáng nên ông H đã dùng tay không đánh trả lại ông C. Sau đó, nhận thấy tình hình căng thẳng và có thể xảy ra hậu quả đáng tiếc khác nên ông H đã đi vào trong nhà. Sau đó, Công an phường D đã gọi hai bên lên làm việc để tiến hành hòa giải nhưng ông C không hợp tác, vì vậy Công an phường D đã chuyển hồ sơ lên Công an thành phố Biên Hòa giải quyết.

Qua quá trình xác minh và cùng với việc đưa ông C đi giám định thương tích (tỷ lệ thương tích 0%) nên Công an thành phố Biên Hòa đã ra quyết định xử lý hành chính và ông H đã đi nộp phạt đầy đủ. Công an thành phố Biên Hòa cũng đã ra thông báo về việc không khởi tố vụ án.

Nguyên nhân dẫn đến sự việc xảy ra không phải là do ông H, ông H không có lỗi gì trong sự việc giữa ông H và ông C. Do đó, ông H không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông C. Ngoài ra, ông H không có ý kiến gì thêm.

**- Theo bản tự khai; biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Biên bản hòa giải và tại phiên tòa – người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà T trình bày:**

Bà T là vợ của ông C. Do hiện nay, ông C già yếu, gia đình bà rất khó khăn, ngoài lương hưu thì bà T phải buôn bán thêm trái cây với thu nhập trung bình là 300.000 đồng/ngày để có đủ điều kiện chăm sóc ông C và gia đình. Bà T thống nhất với ý kiến trình bày và yêu cầu khởi kiện của ông C. Ngoài ra, bà không có ý kiến gì thêm.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 76/2022/DS-ST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa đã áp dụng các điều Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 26, Điều 35 và Điều 39, Điều 147, Điều 184, Điều 203, khoản 1 Điều 207, Điều 220, Điều 228, Điều 238, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Xuân C.

Buộc ông Phạm Ngọc H phải bồi thường cho ông Phạm Xuân C tổng số tiền là **148.538.000** đồng (Một trăm bốn mươi tám triệu, năm trăm ba mươi tám nghìn đồng), bao gồm: Chi phí điều trị: 6.838.000 đồng (Sáu triệu, tám trăm ba mươi tám nghìn đồng); Thu nhập bị mất là: 67.200.000 đồng (Sáu mươi bảy triệu, hai trăm nghìn đồng) và bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần: 74.500.000 đồng (Bảy mươi tư triệu, năm trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và chi phí tố tụng, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 15/8/2022, ông Phạm Ngọc H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 76/2022/DS-ST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa, đề nghị cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho ông C: qua nghiên cứu hồ sơ và phân xét hỏi công khai tại phiên tòa cho thấy việc ông H đánh ông C là có thật. Sau khi bị đánh ông C đã phải điều trị tại Bệnh viện 7B và Bệnh viện 175 trong nhiều ngày. Do ông C là thương binh 96%, bị tật ở tay và cụt một chân nên quá trình điều trị ông C phải có người chăm sóc là bà T, vợ ông. Thời gian điều trị bệnh tại Bệnh viện, ông bà đã bị mất thu nhập từ việc bán vé số và bán chuối, với mức thu nhập bình quân của ông C là 500.000đ/ngày và bà T là 300.000đ/ngày. Đồng thời, việc ông H đánh ông C còn khiến cho ông C luôn có tâm lý lo lắng, sợ hãi. Số tiền ông C yêu cầu ông H bồi thường là có cơ sở, số tiền này đã được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần, ông C đồng ý với bản án sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:*

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự tham gia phiên tòa đảm bảo đúng thủ tục, quyền, nghĩa vụ theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Qua lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các chứng cứ có trong hồ sơ, xác định: ông Phạm Văn C và ông Phạm Ngọc H xảy ra cãi nhau về việc tranh chấp đất và ông Hiếu dùng tay đánh vào mặt ông C, qua giám định tỷ lệ thương tật là 0%. Việc ông H dùng tay đánh ông C được các nhân chứng xác nhận, bản thân ông H cũng thừa nhận việc này. Ông H chỉ không đồng ý bồi thường vì ông không gây ra thương tích cho ông C. Tuy nhiên, việc ông C bị thương phải nhập viện điều trị có nguyên nhân tác động từ ông H, do đó ông H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông C. Quá trình xem xét các chứng từ khám chữa bệnh, yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông C, chỉ có căn cứ chấp nhận một phần, phù hợp với thương tích và thiệt hại thực tế xảy ra. Cụ thể như sau:

1. Chi phí chữa trị qua 2 lần (từ ngày 06/6/2019 đến ngày 14/6/2019 và từ ngày 12/8/2019 đến ngày 17/9/2019) tại Bệnh viện quân Y 175 với số tiền tổng cộng là 6.838.000 đồng. Khoản chi phí này là phù hợp và có cơ sở chấp nhận.

Đối với phần chi phí chữa trị từ ngày 12/8/2019 đến ngày 17/9/2019 số là 3.693.005 đồng nhưng đã được bảo hiểm y tế chi trả toàn bộ, do vậy ông H không phải bồi thường số tiền này.

2. Về thu nhập bị mất do điều trị:

Tổng thời gian điều trị tại Bệnh viện quân y 175 là 46 ngày. Do không có cơ sở để xác định thu nhập của ông C và người chăm sóc là bà T (vợ ông C) là 800.000đ/ngày, nên tính thu nhập trung bình hàng ngày của ông C, bà T là 200.000đ/1 người. Như vậy tổng thu nhập của ông C, bà T là 400.000 đồng/ngày x 46 = 18.400.000 đồng.

Thời gian điều trị tại Bệnh viện 7B: điều trị do rối loạn chức năng tiền đình: theo hồ sơ bệnh án thể hiện ông C nhập viện ngày 16/7/2019 đến ngày 29/7/2019 do đau đầu, chóng mặt, buồn nôn vì trước đó bị chấn thương đầu. Do đó, chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền thu nhập của ông C và bà T bị mất trong thời gian này là: 14 ngày x 400.000đ = 5.600.000đ.

4. Về mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần được tính theo mức lương cơ bản do nhà nước quy định là 1.490.000 đồng với 12 tháng lương cơ bản = 17.880.000 đồng.

Như vậy, tổng cộng ông H phải bồi thường cho ông C số tiền là 48.718.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Phạm Ngọc H làm trong hạn luật định, đóng tạm ứng án phí đầy đủ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 06/6/2019, do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất, ông H có dùng tay đánh vào vùng mặt của ông C làm ông C ngã xuống đất. Mặc dù ông C không bị thương tật do hành vi trên nhưng việc ông H gây thiệt hại về sức khỏe cho ông C là có thật, việc ông H đánh vào mặt ông C đã gây ảnh hưởng xấu đến vết thương cũ của ông C nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông H phải bồi thường cho ông C theo quy định tại Điều 584 Bộ luật Dân sự 2015 là có căn cứ.

Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông Phạm Ngọc H phải bồi thường cho ông Phạm Xuân C tổng số tiền là **148.538.000**, bao gồm: Chi phí điều trị: 6.838.000đ; Thu nhập bị mất là: 67.200.000đ và bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần: 74.500.000đ, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[2.1] Về chi phí điều trị:

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Quân y 175: Cấp sơ thẩm chấp nhận 2 lần ông C điều trị tại Bệnh viện Quân y 175 từ ngày 06/6/2019 – 14/6/2019 và 12/8/2019 – 17/9/2019 với tổng số tiền chi phí điều trị là: **6.838.000** đồng là có cơ sở vì liên quan đến sự việc ông H gây thiệt hại về sức khỏe cho ông C, cụ thể:

+ Ngày 06/6/2019, ông C nhập viện điều trị đến ngày 14/6/2019 thì được ra viện vì “chấn động não do đả thương”, chi phí điều trị là 5.070.720 đồng, Bảo hiểm y tế chi trả 4.372.519 đồng, ông C phải thanh toán 696.000 đồng và 2.200.000 đồng chi phí khác. Chi phí cấp giấy chứng nhận thương tích là 100.000 đồng. Ông C phải thanh toán tổng số tiền: 2.996.000 đồng.

+ Ngày 12/8/2019, ông C nhập viện điều trị đến ngày 17/9/2019 ra viện vì “đau đầu sau chấn động não”, ông C phải thanh toán chi phí điều trị là 3.492.000 đồng. Chi phí cấp giấy chứng nhận thương tích là 350.000 đồng. Ông C phải thanh toán tổng số tiền: 3.842.000 đồng.

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Quân y 7B: Do toàn bộ chi phí điều trị của ông C tại Bệnh viện Quân y 7B đều đã được Bảo hiểm y tế chi trả nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận buộc ông H phải bồi thường cho ông C những khoản chi phí này là chính xác.

[2.2] Về thu nhập của ông C và bà T bị mất trong thời gian ông C nằm viện điều trị, cụ thể:

+ Tại Bệnh viện Quân y 175:

Đợt 1: Từ ngày 06/6/2019 đến ngày 14/6/2019 là 09 ngày;

Đợt 2: Từ ngày 12/8/2019 đến ngày 17/9/2019 là 37 ngày.

Thời gian tổng cộng là 46 ngày như cấp sơ thẩm tính toán là chính xác. Tuy nhiên, đối với thu nhập trung bình của ông C và người chăm sóc là bà T (vợ ông C): ngoài việc ông C cung cấp xác nhận của bà Nguyễn Thị Kim C (tiểu thương bán chuối ở Chợ P), bà Lâm Thị Đ (người giao vé số bán cho ông C) và bà Nguyễn Thị H (người giao vé số cho ông C bán) thì

không còn căn cứ nào khác chứng minh thu nhập trung bình của ông C và bà T. Chữ ký của bà C, bà Đ và bà H đều không được địa phương chứng thực, cũng không có các giấy tờ tùy thân của những người này. Tòa án đã triệu tập những người làm chứng trên lên Tòa làm việc nhưng không một ai có mặt. Do đó, chưa có đủ căn cứ xác định thu nhập trung bình của ông C là 500.000đồng/ngày, thu nhập trung bình của bà T là 300.000đồng/ngày như ông bà khai. Do đó, áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương là 200.000đ/ ngày/người. Thành tiền là:  $46 \times 400.000đ = 18.400.000đ$

+ Tại Bệnh viện Quân y 7B: hồ sơ bệnh án thể hiện thời gian ông C điều trị tại bệnh viện 7B là điều trị Abscess màng trái và điều trị do rối loạn chức năng tiền đình. Việc điều trị Abscess màng trái, theo lời khai của ông C và người nhà là do tai nạn giao thông, không phải do bị đả thương. Điều này cũng phù hợp với hồ sơ bệnh án của Bệnh viện 175 và xác nhận của bác sĩ Bệnh viện 7B khi ông C vào khám bệnh ngày 6/6/2019 là “không phát hiện vết thương mới”. Do việc điều trị này của ông C không liên quan đến việc ông bị đánh nên không chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền thu nhập bị mất trong thời gian ông điều trị tại đây từ ngày 19/6/2019 đến ngày 12/7/2019. Đối với việc điều trị do rối loạn chức năng tiền đình: theo hồ sơ bệnh án thể hiện ông C nhập viện ngày 16/7/2019 do đau đầu, chóng mặt, buồn nôn vì trước đó bị chấn thương đầu. Do đó, chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền thu nhập của ông C và bà T bị mất trong thời gian từ ngày 16/7/2019 đến ngày 29/7/2019:  $14 \text{ ngày} \times 400.000đ = 5.600.000đ$

[2.3] Về mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần: hồ sơ vụ án thể hiện ông C là người dùng nạng để tấn công ông H trước, mặc dù ông C cho rằng ông đánh không trúng ông H nhưng qua biên bản xem xét dấu vết trên cơ thể của Công an phường D thể hiện ông H có một vết bầm vùng trán trái và một vết đỏ tấy trên cánh tay trái do ông C cầm nạng đánh ông H (bl 226). Do đó, trong vụ việc này, ông C cũng có một phần lỗi. Hơn nữa, việc ông H đánh ông C cũng không gây ra tỷ lệ thương tật. Nên việc Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 50 lần mức lương cơ sở là quá cao. Cần sửa lại án sơ thẩm về phần này, buộc ông H phải bồi thường cho ông C 12 tháng lương cơ sở: **17.880.000đ**

Như vậy, qua những phân tích trên thấy cần sửa một phần bản án sơ thẩm về số tiền mà ông H phải bồi thường cho ông C. Cụ thể: tổng số tiền mà ông H phải bồi thường là:  $6.838.000 + 18.400.000 + 17.880.000 + 5.600.000đ = 48.718.000đ$ .

[3] Về án phí: Do sửa án sơ thẩm về số tiền bồi thường nên phần án phí sơ thẩm mà ông H phải chịu là: 2.435.900đ. Các đương sự không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì những lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 2 Điều 308, khoản 1 Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo, sửa một phần án dân sự sơ thẩm số 76/2020/DS-ST ngày 11/8/2022 của Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa,

Căn cứ Điều 26, Điều 39, Điều 147, Điều 184, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết 03/2006 ngày 8/7/2006 và Nghị quyết 02/2022 ngày 6/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Xuân C.
- Buộc ông Phạm Ngọc H phải bồi thường cho ông Phạm Xuân C tổng số tiền là **48.718.000đ** (bốn mươi tám triệu bảy trăm mười tám ngàn đồng).

Án phí : Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Ông H phải chịu là: 2.435.900đ (hai triệu bốn trăm ba mươi lăm ngàn chín trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Biên Hòa
- Tòa án nhân dân Tp. Biên Hòa
- Chi cục thi hành án dân sự Tp. Biên Hòa
- Đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lệ Trang**



